

Số: /QĐ-STNMT

Thái Bình, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 2555/QĐ-BTNMT ngày 20/10/2017 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường; số 1686/QĐ-BTNMT ngày 30/8/2021 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1683/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc giao cán bộ phụ trách Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Quản lý đất đai và Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình (*Có Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các đơn vị có liên quan xây dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 92/QĐ-STNMT ngày 29/4/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Chánh Văn phòng Sở; Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ngành: Tư pháp, Công Thương, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và truyền thông, Ban QLKKT&các KCN, Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm PVHCC tỉnh, VNPT Thái Bình;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, QLĐĐ, VPĐKĐĐTĐB, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Nho

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN,
CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI BÌNH

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày tháng 3 năm 2022
của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình)*

A. CẤP TỈNH

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

1. Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh (Thủ tục 32 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (60 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; giao nhiệm vụ cho cơ quan kiểm tra, xác minh (nếu đủ điều kiện thụ lý)	Ban tiếp công dân tỉnh	13	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, xác minh hồ sơ	Cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác minh	30	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND, Ban tiếp công dân tỉnh	15	
Bước 4	Trả kết quả	Ban tiếp công dân tỉnh	02	

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRỰC TIẾP THỰC HIỆN

1. Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 (Thủ tục 1 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (13 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; trình UBND tỉnh	Sở TNMT	09	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (04 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	04	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

2. Thẩm định nhu cầu sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Thủ tục 2 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng Quản lý đất đai	13	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (05 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT	02	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

3. Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Thủ tục 3 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Sở TNMT	10	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (04 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	05	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	
Bước 5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính)		05	
	+ <i>Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ</i>	<i>Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Không tính thời gian</i>	
	+ <i>Thẩm định trình UBND tỉnh</i>	<i>Sở TNMT</i>	<i>02</i>	
	+ <i>Phê duyệt, ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>03</i>	
	+ <i>Trả kết quả</i>	<i>Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Ngay sau khi có kết quả</i>	

4. Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Thủ tục 4 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Sở TNMT	10	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (04 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	05	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	
Bước 5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính)		05	
	+ <i>Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ</i>	<i>Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Không tính thời gian</i>	
	+ <i>Thẩm định trình UBND tỉnh</i>	<i>Sở TNMT</i>	<i>02</i>	
	+ <i>Phê duyệt, ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>03</i>	
	+ <i>Trả kết quả</i>	<i>Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh</i>	<i>Ngay sau khi có kết quả</i>	

5. Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép cơ quan có thẩm quyền đối với tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (Thủ tục 5 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; trình UBND tỉnh	Sở TNMT	10	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (04 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	05	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

6. Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo (Thủ tục 6 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; trình UBND tỉnh	Sở TNMT	05	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (02 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	02	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

7. Chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp (Thủ tục 7 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (16 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; trình UBND tỉnh	Sở TNMT	11	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (04 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	05	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI THÁI BÌNH TRỰC TIẾP THỰC HIỆN

1. Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (*Thủ tục 8 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	13	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

2. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý (*Thủ tục 9 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	08	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	02	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

3. Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (Thủ tục 10 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (03 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	2,5	
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	0,5	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

4. Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận (Thủ tục 11 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	09	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

5. Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp GCN lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề (Thủ tục 12 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	06	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

6. Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế (Thủ tục 13 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ		06	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày). Không tính thời gian thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trình UBND tỉnh quyết định gia hạn quyền sử dụng đất.
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

7. Tách thửa hoặc hợp thửa đất (Thủ tục 15 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Trường hợp 01: Trường hợp tách thửa hoặc hợp thửa do chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất hoặc do giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, đấu giá đất hoặc do chia tách hộ gia đình, nhóm người sử dụng đất; do xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn, kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất để thi hành án (sau đây gọi là chuyển quyền)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	11,5	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Sở TNMT	3,5	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

Trường hợp 2: Tách thửa do Nhà nước thu hồi một phần thửa đất

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	14	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

8. Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Thủ tục 16 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	06	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Sở TNMT	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

9. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (Thủ tục 17 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Trường hợp 1: Đính chính GCN đã cấp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ; trình UBND tỉnh	Sở TNMT	06	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
	<i>Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ</i>	<i>Văn phòng ĐKDD Thái Bình</i>	<i>03</i>	
	<i>Xem xét, trình UBND tỉnh</i>	<i>Phòng Quản lý đất đai, Lãnh đạo Sở TNMT</i>	<i>03</i>	
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	04	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

Trường hợp 2: Đính chính GCN đã cấp thuộc thẩm quyền của Sở TNMT.

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	07	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

10. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện (Thủ tục 18 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (không quy định)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	Không quy định	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	Không quy định	
Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

11. Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (Thủ tục 19 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	13,5	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất 05 ngày)
	Xem xét, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở TNMT, Phòng Quản lý đất đai	2,5	
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	04	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

12. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (Thủ tục 20 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	13,5	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất 05 ngày)
	Xem xét, trình UBND tỉnh	Phòng Quản lý đất đai, Lãnh đạo Sở TNMT	2,5	
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	04	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

13. Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất (*Thủ tục 21 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	13,5	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất 05 ngày)
	Xem xét, trình UBND tỉnh	Phòng Quản lý đất đai, Lãnh đạo Sở TNMT	2,5	
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	04	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

14. Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào giấy chứng nhận đã cấp
(*Thủ tục 22 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (14 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	11	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (<i>trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày</i>)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở NMT, Phòng QLĐĐ	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

15. Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở
(*Thủ tục 23 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	14	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (<i>trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày</i>)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

16. Đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định (Thủ tục 24 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	09	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Sở TNMT	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

17. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có giấy chứng nhận (Thủ tục 25 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

C1: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không thuộc trường hợp “dồn điền đổi thửa”, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;

Trường hợp 1: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	09	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

Trường hợp 2: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất.

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (03 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	2,5	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	0,5	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

C2) Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp diện tích đất tăng thêm do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận trong trường hợp thửa đất gốc đã được cấp Giấy chứng nhận:

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (14 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	11	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

18. Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (Thủ tục 26 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (25 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Lập hồ sơ để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	05	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ thuê đất; trình phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT, Phòng Quản lý đất đai	10	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	05	
	Ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản	Lãnh đạo Sở TNMT, Phòng Quản lý đất đai	03	
	Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

19. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp (Thủ tục 27 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	09	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

20. Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất (Thủ tục 28 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (26 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	10	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Trình UBND tỉnh xem xét quyết định	Sở TNMT	05	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
	Phê duyệt	UBND tỉnh	05	
Bước 4	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (nếu có)	Cơ quan thuế	03	
Bước 5	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận; thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan TNMT đối với trường hợp phải thuê đất	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	03	Phòng Quản lý đất đai, Sở TNMT
Bước 6	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

21. Cấp lại GCN hoặc cấp lại Trang bổ sung của GCN do bị mất (Thủ tục 29 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	6,5	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở TNMT, Phòng Quản lý đất đai	3,5	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

22. Đăng ký đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Thủ tục 30 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	06	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

23. Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất (Thủ tục 31 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	09	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Bộ phận TNMT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Ngay sau khi có kết quả	

IV. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT HUYỆN, THÀNH PHỐ TRỰC TIẾP THỰC HIỆN

1. Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (Thủ tục 8 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	13	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

2. Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý
(*Thủ tục 9 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	08	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

3. Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất
(*Thủ tục 10 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (03 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2,5	
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

4. Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp giấy chứng nhận (Thủ tục 11 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	09	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

5. Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề (Thủ tục 12 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	06	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

6. Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế (Thủ tục 13 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	06	Các sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày). Không tính thời gian thẩm định nhu cầu sử dụng đất; trình cấp có thẩm quyền quyết định gia hạn quyền sử dụng đất.
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

7. Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu (Thủ tục 14 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (05 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	04	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

8. Tách thửa hoặc hợp thửa đất (Thủ tục 15 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Trường hợp 01: Trường hợp tách thửa hoặc hợp thửa do chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất hoặc do giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, đấu giá đất hoặc do chia tách hộ gia đình, nhóm người sử dụng đất; do xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn, kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất để thi hành án

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	12	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

Trường hợp 2: Tách thửa do Nhà nước thu hồi một phần thửa đất

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	13	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

9. Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Thủ tục 16 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	05	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD Thái Bình	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

10. Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào GCN đã cấp (*Thủ tục 22 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (14 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	11	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (<i>trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất 05 ngày</i>)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD Thái Bình	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

11. Đăng ký, cấp GCNQSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp GCN nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định (Thủ tục 24 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	07	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

12. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành chung của vợ và chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có GCN (Thủ tục 25 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

C1: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không thuộc trường hợp “dồn điền đổi thửa”, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng.

Trường hợp 1: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	09	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKĐĐ Thái Bình	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

Trường hợp 2: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (03 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	2,5	
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

Trường hợp 3: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành chung vợ và chồng

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (05 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	4,5	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (<i>trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày</i>)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	0,5	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

C2) Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp diện tích đất tăng thêm do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận trong trường hợp thửa đất gốc đã được cấp Giấy chứng nhận

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (14 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	11	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD Thái Bình	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

C3) Hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục xác định lại diện tích đất ở cho hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận bao gồm:

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	05	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD Thái Bình	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

13. Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân Chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp (Thực tục 27 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	09	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	01	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	

14. Cấp lại GCN hoặc cấp lại Trang bổ sung của GCN do bị mất (Thủ tục 29 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết 10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	07	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Văn phòng ĐKDD Thái Bình	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

15. Đăng ký đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Thủ tục 30 Mục A của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (07 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	05	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

B. CẤP HUYỆN

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP ĐẤT ĐAI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH UBND CẤP HUYỆN

1. Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện (Thủ tục 4 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (45 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ; giao nhiệm vụ cho cơ quan kiểm tra, xác minh (nếu đủ điều kiện thụ lý)	Thanh tra, Văn phòng HĐND-UBND, Ban tiếp công dân cấp huyện	10	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra, kiểm tra, xác minh hồ sơ	Cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác minh	28	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND, Văn phòng HĐND-UBND, Ban tiếp công dân cấp huyện	05	
Bước 4	Trả kết quả	Ban tiếp công dân cấp huyện	02	

II. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TRƯỜNG HUYỆN, THÀNH PHỐ TRỰC TIẾP THỰC HIỆN

1. Thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư (Thủ tục 1 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng TNMT	13	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (05 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Phòng TNMT	02	
Bước 4	Trả kết quả	Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

2. Giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất (Thủ tục 2 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng TNMT	12	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (04 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	03	
Bước 4	Trả kết quả	Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	
Bước 5	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau khi người sử dụng đất hoàn thành nghĩa vụ tài chính)		05	
	+ <i>Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ</i>	<i>Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện</i>	<i>Không tính thời gian</i>	
	+ <i>Thẩm định</i>	<i>Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ</i>	<i>02</i>	
		<i>Phòng TNMT</i>	<i>02</i>	
	+ <i>Phê duyệt, ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất</i>	<i>Lãnh đạo UBND cấp huyện</i>	<i>01</i>	
	+ <i>Trả kết quả</i>	<i>Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện</i>	<i>Ngay sau khi có kết quả</i>	

3. Chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép cơ quan có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân (Thủ tục 3 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (15 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Phòng TNMT	12	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (04 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	03	
Bước 4	Trả kết quả	Công chức Phòng TNMT tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

III. QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DO CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT HUYỆN, THÀNH PHỐ TRỰC TIẾP THỰC HIỆN

1. Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt) (Thủ tục 5 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (40 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	33	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó Cơ quan thuế 03 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND, Phòng TNMT cấp huyện	07	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

2. Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp (Thủ tục 6 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Trường hợp 1: Đính chính GCN đã cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	06	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND, Phòng TNMT cấp huyện	04	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

Trường hợp 2: Đình chính GCN đã cấp thuộc thẩm quyền của Sở TNMT

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (10 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	07	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Văn phòng ĐKDD Thái Bình	03	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

3. Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện (Thủ tục 7 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Không quy định	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	Không quy định	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

4. Đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu (*Thủ tục 8 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	15	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (<i>trong đó Cơ quan thuế 03 ngày</i>)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND, Phòng TNMT cấp huyện	05	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

5. Cấp GCNQSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (Thủ tục 9 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	15	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất 05 ngày)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND, Phòng TNMT cấp huyện	05	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

6. Đăng ký, cấp GCNQSDĐ, QSH nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất (*Thủ tục 10 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh*)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (20 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ	15	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan (<i>trong đó: Cơ quan thuế 03 ngày; Cơ quan quản lý nhà nước đối với tài sản gắn liền với đất 05 ngày</i>)
Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND, Phòng TNMT cấp huyện	05	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

7. Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm (Thủ tục 11 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (25 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Lập hồ sơ để cho bên mua, bên nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất tiếp tục thuê đất	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	05	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ thuê đất; trình phê duyệt	Phòng TNMT	12	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND cấp huyện	03	
	Ký hợp đồng thuê đất đối với bên mua, nhận góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê; thông báo bằng văn bản cho cơ quan thuế về việc hết hiệu lực của hợp đồng thuê đất đối với người bán, người góp vốn bằng tài sản	Phòng TNMT	03	
	Cập nhật biến động vào hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	02	
Bước 4	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

8. Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất (Thủ tục 12 Mục B của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự giải quyết	Chủ trì	Thời gian giải quyết (26 ngày làm việc)	Phối hợp
Bước 1	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Không tính thời gian	
Bước 2	Tổ chức thẩm định, thẩm tra hồ sơ	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	10	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 3	Xem xét quyết định chuyển hình thức sử dụng đất theo quy định	Lãnh đạo UBND, Phòng TNMT cấp huyện	10	Các cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan
Bước 4	Xác định và thông báo thu nghĩa vụ tài chính (nếu có)	Cơ quan thuế	03	
Bước 5	Xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp hoặc lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận; thông báo cho người sử dụng đất ký hoặc ký lại hợp đồng thuê đất với cơ quan tài nguyên và môi trường đối với trường hợp phải thuê đất	Chi nhánh Văn phòng ĐKDD	03	Phòng TNMT
Bước 6	Trả kết quả (không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả giải quyết)	Viên chức Chi nhánh Văn phòng ĐKDD tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện	Ngay sau khi có kết quả	

C. CẤP XÃ

1. Hòa giải tranh chấp đất đai (Thủ tục 1 Mục C của Phụ lục kèm theo Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của UBND tỉnh)

Các bước	Trình tự, nội dung công việc thực hiện	Chức danh, vị trí	Thời gian thực hiện (45 ngày làm việc)
Bước 1	Tiếp nhận đơn giải quyết tranh chấp đất đai	Công chức địa chính cấp xã	3
Bước 2	Thụ lý giải quyết		22
	+ <i>Thẩm tra, xác minh tìm hiểu nguyên nhân phát sinh tranh chấp</i>	<i>Công chức địa chính cấp xã phối hợp với thôn, tổ dân phố</i>	5
	+ <i>Thu thập giấy tờ, tài liệu có liên quan do các bên cung cấp về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất và hiện trạng sử dụng đất</i>	<i>Công chức địa chính, Công chức tư pháp cấp xã</i>	5
	+ <i>Kiểm tra, thu thập hồ sơ quản lý đất đai tại UBND các cấp</i>	<i>Lãnh đạo UBND, công chức địa chính cấp xã</i>	5
	+ <i>Dự kiến phương án hòa giải</i>	<i>Lãnh đạo UBND, công chức địa chính cấp xã</i>	7
Bước 3	Tổ chức hòa giải		13
	+ <i>Thành lập Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai</i>	<i>UBND cấp xã</i>	3
	+ <i>Tổ chức cuộc hòa giải</i>	<i>Hội đồng Hòa giải tranh chấp đất đai</i>	10
Bước 4	Lập biên bản hòa giải	UBND cấp xã	2
Bước 5	Chuyển hồ sơ	UBND cấp xã	5